

## TIẾP TỤC GIẢNG CO

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## Triển vọng tích cực của ngành Phân bón hóa chất cuối 2024 - 2025

Giá phân bón dự báo sẽ phục hồi. Do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu, giá khí tự nhiên tăng cao, làm tăng chi phí sản xuất, nhiều nhà máy ở châu Âu phải đóng cửa, gây gián đoạn nguồn cung. Thêm vào đó, xung đột Nga - Ukraine cũng tác động mạnh đến nguồn cung phân bón toàn cầu khi Nga là nước sản xuất lớn, và các lệnh cấm vận liên quan làm biến động giá dầu và phân bón.

Luật Thuế giá trị gia tăng đã được Quốc hội thông qua, mặt hàng phân bón sẽ được áp thuế suất 5%. Theo đó, các khoản VAT đầu vào sẽ được hoàn thuế (chi phí sản xuất chiếm từ 50 - 80% tổng chi phí) và doanh nghiệp ghi nhận giảm chi phí so với năm trước.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

## Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 1,77 điểm trong phiên 10/12 kết phiên ở mức 1.272,07 điểm. Thanh khoản giảm 17,02% so với phiên giao dịch ngày 09/12. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 134 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng tiếp tục dao động quanh vùng 1.260-1.280 trong phiên giao dịch ngày 11/12. Thị trường có phiên điều chỉnh giảm nhẹ với thanh khoản suy giảm. Việc khối ngoại tiếp tục bán ròng và áp lực bán gia tăng quanh vùng 1.275-1.280 điểm khiến tâm lý nhà đầu tư có phần thận trọng. Dù tín hiệu tăng vẫn duy trì qua các đường MA, thị trường có thể giằng co và điều chỉnh do áp lực chốt lời trước khi vượt qua kháng cự mới. Vùng điểm đóng vai trò là hỗ trợ hiện tại, nơi hoạt động của lực cầu tham gia sẽ trở nên rõ rệt hơn.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	62,58	78,43	1.255,96	1.241,41	1.257,33	1.256,84
Hành động	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

BFC

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 45.500 VND | UPSIDE: +17%

## Chiến lược hành động

**MUA:** NĐT tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để giải ngân từng phần ở những cổ phiếu thu hút được dòng tiền và dự địa tăng đáng kể từ vùng hỗ trợ.

**BÁN:** NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, canh bán chốt lời một phần danh mục khi VN-Index tiến tới ngưỡng kháng cự 1.270 - 1.275 điểm.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.272,07	-0,14
KLCP (triệu CP)	631,45	-17,02
GTGD (tỷ VND)	14.447	-13,91
Khớp lệnh	11.547	-9,90
Thỏa thuận	2.900	46,51
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	229,24	0,01
KLCP (triệu CP)	51,80	-12,41
GTGD (tỷ VND)	1.156,0	9,71
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92,74	-0,18
KLCP (triệu CP)	46,89	34,24
GTGD (tỷ VND)	768,55	-8,14

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Phiên hôm qua ngày giảm thứ hai liên tiếp của S&P 500 và Nasdaq và là phiên giảm thứ tư liên tiếp của Dow.

**Thế giới:** Hiệp hội Bán lẻ Quốc gia (NRF) ngày 9/12 cho biết các cảng bận rộn của Mỹ đã tăng cường hoạt động trong tháng 11 và tháng 12/2024, khi lượng hàng nhập khẩu có thể đạt kỷ lục mới. NRF, với thành viên như Walmart, Target và Lowe's, dự báo khối lượng container trong tháng 11/2024 sẽ đạt kỷ lục 2,17 triệu đơn vị tương đương 20 feet (TEU), tăng 14,4% so với cùng kỳ năm ngoái. NRF cho biết khối lượng tháng 12/2024 được dự báo ở mức kỷ lục 2,14 triệu TEU, tăng 14%. Các nhà bán lẻ đã đẩy nhanh việc mua hàng khi có khả năng diễn ra đình công tại các cảng vào giữa tháng 1/2025 và Tổng thống đắc cử Donald Trump có kế hoạch tăng thuế đối với hàng nhập khẩu. Một báo cáo công bố trước đó của NRF cho thấy, người tiêu dùng Mỹ có thể mất tới 78 tỷ USD sức chi tiêu hàng năm nếu đề xuất thuế quan của ông Trump đối với tất cả hàng nhập khẩu được thực hiện.

**Việt Nam:** Chiều 10/12, Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA) công bố doanh số bán xe của các đơn vị thành viên trong tháng 11/2024 đạt 44.200 xe, tăng 14% so với tháng trước. Theo VAMA, doanh số tháng 11 tăng đáng kể nhờ có chính sách hỗ trợ 50% lệ phí trước bạ cho xe sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 được áp dụng trong thời gian 3 tháng, từ tháng 9 đến tháng 11/2024. Tính chung 11 tháng năm 2024, doanh số bán xe toàn thị trường ô tô của các đơn vị thành viên VAMA đạt 308.544 xe các loại, tăng 17% so với năm 2023; trong đó xe du lịch tăng 18%, xe thương mại tăng 16% và xe chuyên dụng tăng 17% so với cùng kỳ năm ngoái. Cũng tính theo xuất xứ xe, trong khi doanh số bán hàng của xe lắp ráp trong nước đạt 159.868 xe, tăng 1,6% thì xe nhập khẩu nguyên chiếc đạt 148.676 xe, tăng 40% so với cùng kỳ năm trước.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do giảm về mức 25.380.

**Thép:** Giá hợp đồng tương lai thép thanh tăng lên 3.320 CNY/tấn (457,35 USD/tấn), phục hồi từ mức thấp nhất trong hơn ba tuần là 3.260 CNY đạt được vào ngày 9 tháng 12 khi cam kết hỗ trợ kinh tế lớn từ chính phủ Trung Quốc làm dấy lên kỳ vọng rằng thị trường bất động sản và sản xuất của Trung Quốc có thể phục hồi.

**DXS:** CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh (Đất Xanh Services) mới đây đã thông qua chủ trương cho CTCP Bất động sản Linkgroup vay vốn với hạn mức 64,5 tỷ đồng, lãi suất 7%/năm trong kỳ hạn 6 tháng, có thể gia hạn thêm. CTCP Bất động sản Linkgroup được thành lập vào ngày 30/11/2015 và là công ty con của Đất Xanh Services với tỷ lệ biểu quyết hơn 80% tính đến cuối quý III/2024. Doanh nghiệp này tập trung phát triển các dự án bất động sản, cung cấp dịch vụ tư vấn, môi giới và quản lý dự án. Đáng chú ý, Linkgroup tham gia với vai trò quản lý và triển khai phát triển hạ tầng khu nhà ở Ngọc Lễ 1 - một phần dự án Gem Sky World (Đồng Nai) do công ty con của Tập đoàn Đất Xanh (DXG) làm chủ đầu tư. Về tình hình kinh doanh, trong 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu từ hoạt động bán hàng của công ty đạt hơn 1.818 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 104 tỷ đồng, hoàn thành 62% chỉ tiêu đề ra.

**FPT:** Theo Nikkei Asia, tập đoàn SBI Holdings đang cân nhắc đầu tư vào mảng kinh doanh trung tâm dữ liệu tại Nhật Bản của Tập đoàn FPT vào cuối tháng 1/2025. Mục tiêu là nắm giữ lượng cổ phần lên tới 35%. FPT Smart Cloud Japan, công ty vừa ra mắt vào ngày 5/12/2024, sử dụng máy chủ được trang bị bộ xử lý đồ họa của nhà sản xuất chip NVIDIA để cung cấp dịch vụ đám mây cho các doanh nghiệp Nhật Bản và các khách hàng khác, dự kiến bắt đầu từ tháng 2/2025. FPT sẽ đầu tư 200 triệu USD vào các doanh nghiệp liên quan đến AI tại Nhật Bản và SBI Holding sẽ cung cấp một phần số tiền này. Ngoài ra, SBI Holding sẽ tham gia vào việc bảo trì và vận hành các trung tâm dữ liệu thông qua công ty con SBI BITS, doanh nghiệp trung tâm dữ liệu AI đầu tiên của tập đoàn.

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.034,91	-0,30	26,52
DJIA	44.247,83	-0,35	17,40
Nasdaq	19.687,24	-0,25	31,15
Shanghai	3.422,66	0,59	15,05
Hang Seng	20.311,28	-0,50	19,15

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.694,96	1,26	30,66
Dầu WTI	68,51	0,50	-4,38
Dầu Brent	72,03	0,08	-6,50
Than	133,25	0,64	-8,98
Đồng	4,2242	0,43	8,86
Quặng sắt	106,34	2,14	-22,02
Thép	457,35	1,96	-17,04

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	106,41	0,24	4,96
USD/JPY	151,89	0,37	7,68
USD/CNY	7,2592	-0,11	1,88
EUR/USD	1,0531	-0,22	-4,58
GBP/USD	1,2766	0,16	0,29

**Top đột phá khối lượng (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HDB	543,61	28,00	3,70
POW	163,05	12,65	1,20
HDC	258,65	26,70	0,19
DXS	42,25	7,93	1,93
EIB	92,85	19,00	0,26

**Top giá trị giao dịch (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	913,74	27,90	0,90
HDB	543,61	28,00	3,70
FPT	534,48	149,50	1,70
SSI	330,88	26,25	0,19
HDC	258,65	26,70	0,19

# BFC

(HOSE)

**Khuyến nghị**

**Mua**

Giá hiện tại (10/12/2024)

**39.050**

Giá mục tiêu

**45.500**

Tiềm năng tăng trưởng

**17%-20%**

Vùng mua

**38.000-38.800**

**Ngưỡng cắt lỗ**

**<36.500**

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Lũy kế 9T2024**, BFC ghi nhận doanh thu đạt 6.887 tỷ đồng, tăng 8% yoy; lợi nhuận sau thuế đạt 328 tỷ đồng, tăng gấp 2,6 lần cùng kỳ. Qua đó, doanh nghiệp gần hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và vượt tới 94% mục tiêu lợi nhuận đặt ra.

**Chi phí lãi vay được cải thiện:** BFC đã giảm nợ vay từ hơn 2.000 tỷ đồng xuống còn 1.113 tỷ đồng vào cuối Q3/2024, giảm 50% so với đỉnh điểm năm 2022. Nhờ vậy, chi phí lãi vay của công ty đã được tiết giảm đáng kể. Dự báo trong các quý tới, chi phí lãi vay sẽ tiếp tục giảm khi nợ vay tiếp tục giảm và lãi suất thị trường duy trì ở mức thấp.

**Đa dạng hóa sản phẩm:** Sản phẩm NPK của BFC được sử dụng cho nhiều loại cây trồng, từ lúa đến các cây ăn trái như điều, sầu riêng, cà phê. Công ty cũng liên tục ra mắt các dòng phân bón mới phù hợp với từng loại cây, giúp nông dân đạt hiệu quả cao. Với giá nông sản duy trì ở mức cao, nhu cầu phân bón và mở rộng canh tác tăng, thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của BFC.

**Thị phần rộng lớn và hưởng lợi từ thuế xuất khẩu:** Kể từ tháng 7/2023, thuế xuất khẩu NPK giảm xuống 0%, giúp BFC giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Công ty cũng sở hữu hệ thống phân phối rộng khắp giúp quá trình bán hàng tốt hơn. Ngoài ra, BFC đứng thứ 2 về thị phần phân bón NPK (52%), với các sản phẩm đa dạng, chuyên dụng, giúp cạnh tranh mạnh mẽ về giá và chất lượng.

**Cổ tức tiền mặt đều hàng năm:** Trong gần 10 năm trở lại đây, BFC vẫn duy trì chính sách chi trả cổ tức tiền mặt khá cao (10%-30%). Ngày 17/12/2024 sắp tới, BFC sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức đợt 1 năm 2024 với tỷ lệ 5%.

## Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Hóa chất
Biến động giá 1Y	21.290-50.100
KLGDBQ 10D (CP)	827.750
Vốn hóa (tỷ đồng)	2.232,41
BVPS	21.243
P/E (lần)	6,94
P/B (lần)	1,81
EPS (VND)	5.624,44
SL CPLH (triệu CP)	57,17
Tỷ lệ free-float (%)	35,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	3,05
ROA (%)	9,02
ROE (%)	28,05

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BFC đang tích cực giữ các mốc MA ngắn hạn và lấy lại mốc MA dài hạn, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng an toàn cho tín hiệu mua. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	50,36	Mua
MFI	61,49	Mua
MA10	38,95	Mua
MA20	38,77	Mua
MA50	39,21	Mua
MA100	41,87	Quan sát

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			
2	DBC	Theo dõi	26,6-27,0			30.500	25.500			
3	DRC	Theo dõi	28,1-28,7			32.500	27.000			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			8,2%
2	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			2,0%
3	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			10,6%
4	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			3,7%
5	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			8,2%
6	VCG	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			2,3%
7	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			7,3%
8	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			-0,8%
9	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			4,4%
10	TNG	Nắm giữ	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700			1,6%
11	CTD	Nắm giữ	65,8-67,0	03/12/2024	66.500	76.000	63.100			2,7%
12	PLX	Nắm giữ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800			2,0%
13	PNJ	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			3,7%
14	NTP	Nắm giữ	60,3-62,6	05/12/2024	62.700	72.000	58.400			1,4%
15	PAN	Nắm giữ	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			3,1%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
3	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
4	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
5	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
6	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
7	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
8	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/10/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
9	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
10	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
11	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
12	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
13	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
14	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
15	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
16	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%
17	POW	Chốt lời	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000	04/12/24	12.650	11,9%
18	QNS	Chốt lời	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400	06/12/24	51.300	4,7%
19	CMG	Chốt lời	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700	09/12/24	58.500	8,7%
20	LPB	Chốt lời	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850	10/12/24	34.400	8,5%
21	VOS	Chốt lời	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800	10/12/24	16.300	10,1%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.